

**KẾT QUẢ CẢM ỨNG**

- Cảm nhận được hình ảnh bà Tú và tình cảm thương yêu, quý trọng người vợ cùng những tâm sự của nhà thơ.
- Thấy được thành công nghệ thuật của bài thơ : sử dụng tiếng Việt giản dị, tự nhiên, giàu sức biểu cảm ; vận dụng sáng tạo hình ảnh, cách nói của văn học dân gian.

**TIỂU DẪN**

Trần Tế Xương (1870 – 1907) thường gọi là Tú Xương, quê ở làng Vị Xuyên, huyện Mĩ Lộc, tỉnh Nam Định (nay thuộc phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định). Tú Xương chỉ sống 37 năm và chỉ đỗ tú tài nhưng sự nghiệp thơ ca của ông đã trở thành bất tử. Với khoảng trên 100 bài, chủ yếu là thơ Nôm, gồm nhiều thể thơ (thất ngôn bát cú, thất ngôn tứ tuyệt, lục bát) và một số bài văn tế, phú, câu đối,... sáng tác của Tú Xương gồm hai mảng : trào phúng và trữ tình, đều bắt nguồn từ tâm huyết của nhà thơ với dân, với nước, với đời.

Thơ xưa viết về người vợ đã ít, mà viết về người vợ khi đang còn sống càng hiếm hơn. Thơ Trần Tế Xương lại khác. Trong sáng tác của ông, có hẳn một đề tài về bà Tú gồm cả thơ, văn tế, câu đối. Bà Tú từng chịu nhiều vất vả gian truân trong cuộc đời, nhưng bà lại có niềm hạnh phúc là ngay lúc còn sống đã được đi vào thơ ông Tú với tất cả niềm thương yêu, trân trọng của chồng.

*Thương vợ* là một trong những bài thơ hay và cảm động nhất của Tú Xương viết về bà Tú.

**VĂN BẢN**

Quanh năm buôn bán ở mom sông<sup>(1)</sup>,  
Nuôi đủ năm con với một chồng.  
Lặn lội thân cò khi quãng vắng,  
Eo sèo<sup>(2)</sup> mặt nước buổi đò đông.

(1) *Mom sông* : phần đất ở bờ sông nhô ra phía lòng sông, nơi người làng chài thường hay tụ tập mua bán.

(2) *Eo sèo* : kì kèo, kêu ca phàn nàn một cách khó chịu.

Một duyên<sup>(1)</sup> hai nợ<sup>(2)</sup> âu đành phận<sup>(3)</sup>,  
Năm nắng mười mưa dám quản công.  
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc,  
Có chồng hờ hững cũng như không.

(*Thơ văn Trần Tế Xương*,  
NXB Giáo dục, Hà Nội, 1984)

## HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Cảm nhận của anh (chị) về hình ảnh bà Tú qua bốn câu thơ đầu? (Chú ý những từ ngữ có giá trị tạo hình, hình ảnh con cò trong ca dao được tác giả vận dụng một cách sáng tạo.)
2. Phân tích những câu thơ nói lên đức tính cao đẹp của bà Tú.
3. Lời “chửi” trong hai câu thơ cuối là lời của ai, có ý nghĩa gì?
4. Nỗi lòng thương vợ của nhà thơ được thể hiện như thế nào? Qua bài thơ, anh (chị) có nhận xét gì về tâm sự và vẻ đẹp nhân cách của Tú Xương?

### GHI NHỚ

Với tình cảm thương yêu, quý trọng, tác giả đã ghi lại một cách xúc động, chân thực hình ảnh người vợ tần tảo, giàu đức hi sinh. *Thương vợ* là bài thơ tiêu biểu cho thơ trữ tình của Trần Tế Xương: cảm xúc chân thành, lời thơ giản dị mà sâu sắc.

## LUYỆN TẬP

Phân tích sự vận dụng sáng tạo hình ảnh, ngôn ngữ văn học dân gian trong bài thơ trên.

(1) *Duyên*: ở đây có nghĩa là quan hệ vợ chồng do trời định sẵn.

(2) *Nợ*: ở đây có nghĩa là gánh nặng phải chịu. Người xưa cho rằng vợ chồng lấy nhau nếu tốt đẹp là *duyên*, trái lại thì là *nợ*.

(3) *Âu đành phận* (*âu đành* – tiếng cổ: thôi đành) : thôi đành do số phận.